

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 510/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Ngọc Đ**, sinh ngày 03/02/1989.

Địa chỉ: 22/8 ấp 8, xã V, huyện C, tỉnh L.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh ngày 02/3/1994.

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T đồng ý để chị Nguyễn Thị Ngọc Đ được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Diễm P, sinh ngày: 24/8/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Ngọc Đ không yêu cầu anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thanh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Thanh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm

2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Thanh T khai thống nhất không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004032 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị Ngọc Đ được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Bến Tre (Số 01 ngày 05/01/2019);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương